ĐỊA TẠNG BỒ TÁT BỔN NGUYỆN KINH

Tập 9

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 5 năm 1998

Địa điểm: Tịnh Tông Học Hội Singapore

Xin mời mở kinh văn. Phẩm thứ ba: Quán nghiệp duyên chúng sanh. Lần trước nói đến đoạn bất kính Tam bảo, chúng ta xem tiếp đoạn kinh văn này:

Nhược hữu chúng sanh xâm tổn thường trụ, điếm ô tăng ni, hoặc già lam nội tứ hành dâm dục, hoặc sát hoặc hại, như thị đẳng bối, đương đọa Vô Gián địa ngục, thiên vạn ức kiếp cầu xuất vô kỳ.

Đây là tạo ba thứ tội nghiệp cực nặng. Chúng ta nhất định phải ghi nhớ: Thứ nhất là bất hiếu cha mẹ, thứ hai là bất kính Tam bảo, thứ ba là “xâm tổn thường trụ”, xâm là xâm phạm, tổn là tổn hại, xâm tổn thường trụ kết tội rất nặng, đây thuộc về giới trộm cắp, việc này chư vị cần phải biết. Nhiều người coi thường những việc này, cứ tưởng đây là chuyện nhỏ, chẳng ăn nhằm gì, không biết đã phạm tội rất nghiêm trọng. Trong kinh, Phật giảng được rất rõ ràng, chúng ta nhất định phải lắng lòng thể hội, thường trụ có bốn loại:

Thứ nhất gọi là “thường trụ thường trụ”, đây là chỉ cho tự viện, am đường trong đạo tràng, những bất động sản này như đất đai, ruộng đất, nhà cửa, được gọi là Thường trụ thường trụ. Chỉ có thể sử dụng, tuyệt đối không thể trao đổi, mua bán, đây là vật của thường trụ, nếu bạn trao đổi, mua bán thì tội này cực nặng.

Thứ hai là “thập phương thường trụ”, thập phương thường trụ chính là “tứ sự cúng dường” mà chúng ta thường nói, “Thức ăn, y phục, ngọa cụ, y dược”. Đây là phẩm vật của tín đồ thập phương cúng dường người xuất gia, không dành riêng cho một người nào cả, tất cả những người xuất gia trong đạo tràng này đều có phần. Nếu như bạn xâm phạm, lấy làm của mình thì đây là trộm cắp.

Thứ ba là “hiện tiền hiện tiền”, đây là những gì chúng ta được tín đồ cúng dường. Phạm vi cúng dường này tương đối nhỏ, chỉ thuộc về những người xuất gia hiện tiền. Không giống như thập phương nói ở phía trước, thập phương là hết thảy người xuất gia đều có phần. Ngày xưa người xuất gia không có nhà, bất cứ đạo tràng nào cũng có thể xin “quải đơn”, đều có thể thọ dụng, họ đều có thể tiếp nhận. Bởi vì sự cúng dường này là cúng dường thập phương nên hết thảy người xuất gia đều có phần.

Thứ tư gọi là “thập phương hiện tiền”, những vật hiện tiền, thí dụ lúc người xuất gia vãng sanh rồi, những vật mà họ để lại thì gọi là thập phương hiện tiền. Tuy là hiện tiền, nhưng những vật dụng của họ để lại thì thập phương đều có phần. Thế nên khi kết tội là kết từ những chỗ này.

Thí dụ như việc trộm cắp trong thế gian, bạn trộm đồ của một người thì bạn thiếu nợ một người. Chư vị đồng tu nhất định phải biết, nếu bạn hiểu rõ đạo lý này, thông đạt chân tướng sự thật, thì trong thế gian tuyệt đối không thể nói người nào đó đã lợi dụng, lời nói này không đúng. Người nào đó bị thiệt thòi, cũng không có kiểu nói này. Tại sao vậy? Đời này bạn đoạt lấy của người ta thì đời sau bạn phải trả lại cho họ, đây là đạo lý nhất định, nhân quả báo ứng. Chúng ta đoạt lấy, tương lai đời sau gặp duyên này thì tài vật của chúng ta cũng sẽ bị người ta đoạt lấy. Nếu chúng ta xâm chiếm người khác thì tương lai người ta cũng xâm chiếm chúng ta. Thế nên Phật nói giữa người với người có bốn thứ duyên: Báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ. Đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn không dứt, đều làm những việc này. Chúng ta đến thế gian này, để làm gì? Là để báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ mà thôi. Sau khi hiểu rõ đạo lý này xong, thì “ân phải báo, oán phải quên”, không nên tiếp tục nữa, liền đem nợ nần này xóa đi, chúng ta thiếu người ta thì phải trả, còn người ta thiếu mình thì không cần nữa. Đem món nợ đó kết thúc ngay trong đời này, chấm dứt hết, được vậy mới có thể niệm Phật, mới có thể vãng sanh Tịnh độ. Nếu bạn cứ thường ghi nhớ những ân oán, nợ nần này ở trong tâm, đến lúc Phật đến tiếp dẫn muốn kéo cũng kéo không nổi, việc ở thế gian này bạn chưa có xong, loại việc như vậy thì không bao giờ hết được. Thế nên bạn thiếu nợ một người thì bạn trả nợ một người, việc này dễ làm. Nếu như là chính quyền địa phương, thí dụ nói một thành phố này, nếu bạn trộm cắp những thiết bị công cộng ở đây thì phiền phức sẽ lớn lắm. Tại sao vậy? Bạn phải biết kết tội này, thiết bị công cộng là do tiền nộp thuế của người địa phương này tạo nên. Nếu bạn trộm cắp thì những người trong thành phố này đều là chủ nợ của bạn, bạn phải trả cho từng người, bạn phải trả đến bao giờ mới có thể trả hết chứ? Chư vị nhất định phải biết, thiết bị công cộng nhất định không thể trộm cắp, tội này nặng lắm. Nếu như thiết bị này là của quốc gia thì phiền phức còn lớn hơn nữa, tương lai khi kết tội thì người cả nước đều là chủ nợ của bạn. Hiện nay có nhiều người không biết được mức độ nặng nhẹ của tội này, tùy tiện phá hoại thiết bị công cộng, tội này rất nặng, nặng vô cùng, phải kết tội dựa trên người cả nước. Tự viện, Am đường gọi là tài vật của Tam bảo, tội này so với tội trộm cắp tài vật của quốc gia vẫn còn nặng hơn, tại sao vậy? Nó thông mười phương, tận hư không, khắp pháp giới hết thảy những người xuất gia đều có phần, sự kết tội này phải dựa trên “tận hư không, khắp pháp giới” mà kết tội, vậy thì phiền phức lớn rồi. Thế nên trộm cắp đồ vật của Tam bảo, trộm một cây kim sợi chỉ, một cọng cỏ cành cây đều phải đọa địa ngục A-tỳ. Có người nói việc này hình như không hợp lý tí nào, một cọng cỏ cành cây, một cây kim sợi chỉ có đáng là gì, tại sao tội lại nặng như vậy? Bạn nghĩ thử xem, chủ nhân của nó là ai thì bạn sẽ rõ, chủ nhân của nó là tận hư không, khắp pháp giới hết thảy người xuất gia, bạn phải kết tội trên số người này.

Phạm vi của chữ “đạo” vô cùng rộng lớn, không hạn chế ở chỗ trộm cắp. Trong kinh Phật, chữ đạo được giải thích là không cho mà lấy. Người phụ trách quản lý trong thường trụ Họ phải suy tính, phải cân nhắc: Những vật mà bạn muốn, có nên đưa cho bạn hay không; nên đưa cho bạn mà họ lại không đưa thì họ phạm giới, họ cũng phạm giới trộm cắp, họ dành lấy làm của riêng, cố ý làm khó dễ không cho bạn. Nếu không nên cho bạn nhưng họ lại cho thì cũng phạm giới, thế nên [quản lý đồ thường trụ] không dễ dàng gì. Quản lý tài vật của Tam bảo, nếu không cẩn thận thì sẽ tạo nên quả báo nghiêm trọng, đạo lý này chúng ta nhất định phải hiểu được. Nếu chúng ta lãng phí đồ vật của Tam bảo, cũng là giới điều này. Chúng ta tiết kiệm một phần tiền cho Tam bảo, tiết kiệm được một đồng là phước báo của bạn, phước báo này rất lớn. Tại sao? Đó là bạn đang tu phước giùm cho hết thảy người xuất gia ở mười phương. Hay nói cách khác, nếu bạn lãng phí, tổn hại thì tội này của bạn sẽ rất nặng. Hầu như người ngày nay, người hiểu được đạo lý này thì càng ngày càng ít rồi. Người xuất gia cũng không giảng, hiện nay những Pháp sư giảng kinh có ai giảng Giới luật đâu? Nếu giảng Giới luật thì người ta sẽ mắng bạn. Bạn giảng Giới luật, mở quyển kinh ra giống như mỗi ngày bạn đang mắng chửi họ vậy! Ai bằng lòng nghe người ta chửi mắng? Nếu bạn giảng Giới luật thì một thính chúng cũng không có, nhưng đó là lời chân thật. Cho nên chúng sanh cõi Diêm Phù Đề như Địa Tạng Bồ Tát nói: *“Khởi tâm động niệm, không gì không phải tội”*, lời này là thật, một chút cũng không quá đáng. Niệm niệm đang tạo tội nghiệp, niệm Phật vãng sanh nói dễ dàng như vậy sao, đây là việc chúng ta nhất định phải biết, phải cảnh giác, phải hiểu được tính nghiêm trọng của quả báo.

Đoạn kế tiếp là “điếm ô tăng ni”, đây là phạm giới tà dâm. Tăng là chúng xuất gia Nam, Ni là chúng xuất gia Nữ. Người thế gian vô tri, dâm ô Tăng Ni. “Hoặc già lam nội”. Phía sau là gì? Phía sau không phải là người xuất gia, thậm chí vợ chồng tham gia pháp hội trong tự viện, có khi pháp hội kéo dài nhiều ngày, thí dụ pháp hội Thủy Lục, hoặc là Lương Hoàng Sám, đều kéo dài khoảng bảy ngày trở lên, pháp hội truyền giới còn dài hơn nữa. Có rất nhiều cư sĩ trong thời gian này tham gia pháp hội, ở lại trong chùa, tuy là vợ chồng ở trong chùa, nhưng nếu có hành vi dâm dục thì cũng liệt vào tội này. Nếu như không phải vợ chồng thì tội còn nặng hơn, đó là tà dâm. Chư vị nên biết đây đều là tội đọa địa ngục Vô Gián, người hiện nay làm sao biết được bị những quả báo nghiêm trọng như vậy? “Hoặc sát hoặc hại”, phần nhiều đây đều là cưỡng dâm, sau khi dâm ô xong lại giết người bịt miệng, tội này thì càng nặng. Tạo những tội nghiệp này đều phải đọa vào địa ngục Vô Gián trong ngàn vạn ức kiếp, không lúc nào mong ra khỏi được. Xem tiếp đoạn thứ tư:

Nhược hữu chúng sanh, ngụy tác sa-môn, tâm phi sa-môn, phá dụng thường trụ, khi cuống bạch y, vi bội giới luật chủng chủng tạo ác, như thị đẳng bối, đương đọa Vô Gián địa ngục, thiên vạn ức kiếp, cầu xuất vô kỳ.

Hai câu đầu, đây là “cử tội”. Sa-môn là người tu hành, không phải chỉ cho tăng ni, tăng ni so với sa-môn càng thù thắng hơn. Cư sĩ tại gia cũng có thể xưng là sa-môn, hai chữ này là Phạn ngữ dịch âm, ý nghĩa của nó là “siêng tu giới-định-tuệ, diệt trừ tham-sân-si”, thế nên xuất gia hay tại gia đều có thể xưng là sa-môn. Chỉ cần bạn hết lòng tu hành, tu hành đúng như lý như pháp đều có thể xưng là sa-môn. Danh xưng sa-môn này ở Ấn Độ là tên gọi phổ thông Hết thảy những tín đồ tôn giáo, không nhất định là Phật giáo, chỉ cần hết lòng học tập, đoạn ác tu thiện thông thường đều xưng là sa-môn. Sau khi Phật giáo truyền đến Trung Quốc, sa-môn liền biến thành tên thường gọi của những người xuất gia trong Phật giáo, nhưng chư vị nên biết nó cũng bao gồm người tại gia, xưng sa-môn là một cách xưng hô khiêm tốn. Họ giả làm sa-môn,họ không phải tu hành chân chánh, tất nhiên mục đích của giả vờ tu hành là nhằm lừa gạt chúng sanh. Đoạn kinh văn này, Pháp sư Thanh Liên trong cuốn Khoa Phán đem nó phân ra là “phá giới gạt người”, “cuống” [trong câu “khi cuống bạch y”] là lừa gạt, dối người.

Phía dưới là nói về tội trạng của họ, “phá dụng thường trụ”. Nếu bạn không phải là người chân chánh tu đạo, thập phương cúng dường là cúng dường người tu đạo, nếu bạn chân thật tu đạo thì họ sẽ có phước. Họ cúng dường cho bạn tu hành, bạn tu hành rất tốt, tối thiểu là đời sau bạn còn được thân người, hay sanh lên trời hưởng phước trời, thì họ được thơm lây một chút, đây là mức thấp nhất. Nếu như bạn đọa vào ba đường ác, thì bạn đã phụ lòng họ, thiếu nợ họ, giống như những lời Phật nói:

*“Một hạt gạo thí chủ, nặng như núi Tu-di,*

*Đời này không liễu đạo, mang lông đội sừng trả”.*

Phải trả nợ. Nếu như trong đời này bạn tu hành chân thật, vãng sanh Thế giới Cực Lạc làm Phật, thì phước của họ sẽ càng lớn, phước điền này họ đã thật sự trồng đúng chỗ rồi. Do đó có thể biết, bát cơm của người xuất gia rất khó nuốt. Trong các buổi giảng tôi thường nhắc nhở các vị đồng tu, so với người ăn xin thì bát cơm này khó nuốt hơn rất nhiều. Ăn xin, người ta bố thí cho người ăn xin, nhất định không có nghĩ đến phải trồng phước, nhất định không có nghĩ đến phải được báo đáp, cho nên bát cơm đó của người ăn xin dễ nuốt hơn nhiều. Người xuất gia tiếp nhận bố thí cúng dường, cơm này khó nuốt lắm, đời này không liễu đạo thì phải mang lông, đội sừng mà trả. Nghề nghiệp trong thế gian rất nhiều, tại sao bạn phải chọn con đường xuất gia? Chọn xuất gia, nói lời thành thật, nếu không thể vãng sanh Thế giới Cực Lạc thì bạn sẽ chọn đến địa ngục A-tỳ. Tại sao phải làm chuyện cực khổ này? Chúng ta phải có cảnh giác cao độ, đây không phải chuyện giỡn chơi, nghiêm túc vô cùng.

Chúng ta nhìn thấy người xuất gia hiện nay, nói thật ra là vì đọc kinh quá ít, người sáng tỏ đạo lý này, hiểu rõ chân tướng sự thật này, không có mấy người. Với lại phần đông người trong xã hội nghĩ như thế nào? Xuất gia, nghề nghiệp này rất dễ kiếm tiền, lại không phải đóng thuế, cũng không phải làm ăn cực khổ. Làm bất cứ ngành nghề gì trong thế gian đều phải đi học cực khổ, học kỹ thuật. Người xuất gia nếu cần học Kinh Sám Phật Sự, tối đa ba tháng là rành rồi, thì có thể bắt đầu kiếm tiền. Nếu như bạn lại có thể giảng thiện đạo vậy thì kiếm tiền càng dễ hơn nữa, không cần mấy năm thì bạn có thể kiếm mấy trăm vạn, mấy ngàn vạn rồi, đều kiếm được. Thế nhưng phải biết quả báo sau này sẽ ở tại địa ngục A-tỳ, thọ tội ở địa ngục A-tỳ xong rồi còn phải trải qua thời gian rất dài để trả nợ. Tuyệt đối không thể nói thiếu nợ không cần trả, không có đạo lý này, nhân quả thông ba đời, chúng ta phải biết. Cách làm này là “phá dụng thường trụ”. “Khi cuống bạch y”, Bạch y là tín đồ tại gia, bạn lừa gạt họ, đã phản nghịch giáo giới của đức Phật. “Chủng chủng tạo ác”, tạo ác chính là tham, sân, si, mạn; tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp. Đây là loại thứ tư, đọa địa ngục A-tỳ, A-tỳ là Vô Gián, là hạng người thứ tư. Loại cuối cùng là trộm cắp vật dụng của thường trụ, đây là dùng tâm trộm để ăn cắp, so với xâm tổn ở phía trước thì còn nặng hơn.

Nhược hữu chúng sanh thâu thiết thường trụ tài vật cốc mễ, ẩm thực y phục, nãi chí nhất vật bất dữ thủ giả, đương đọa Vô Gián địa ngục, thiên vạn ức kiếp, cầu xuất vô kỳ.

Hai câu phía sau là quả báo của họ phải chịu. Thường trụ phía trước đã nói rồi, [có] bốn thứ thường trụ. Nếu bạn dùng tâm trộm cắp, tâm ăn cắp để lấy trộm, hoặc là tự mình dùng, lấy trộm về để cho mình hưởng thụ, hoặc cho người thân, quyến thuộc dùng đều phạm tội này, tội này vô cùng nặng. Trong kinh Quán Phật Tam Muội nói trộm đồ vật của Tam bảo, tội ấy lớn hơn tội giết tám vạn bốn ngàn cha mẹ, sát hại cha mẹ phía trước có nói là tội nghiệp đọa địa ngục A-tỳ. Trộm cắp đồ vật của Tam bảo, tội đó so với tội giết cha mẹ nặng hơn rất nhiều, nặng đến mức nào? Chúng ta không có cách gì tưởng tượng được. Phật ở trong kinh nêu ra thí dụ, so với giết hại tám vạn bốn ngàn cha mẹ thì tội đó vẫn là nặng hơn. Hoa Tụ Bồ Tát trong kinh nói: *“Ngũ nghịch bốn trọng tội tôi còn có thể cứu, người trộm Tăng vật thì tôi không thể cứu”.* Hoa Tụ Bồ Tát là Đẳng Giác Bồ Tát, ngang hàng với Quán Âm, Thế Chí, Địa Tạng Bồ Tát, lời của các Ngài nói là lời chân thật, không phải giả dối.

Hiện nay địa phương này của chúng ta, đạo tràng này là đạo tràng cư sĩ, đạo tràng cư sĩ hoằng hộ chánh pháp, nhân quả của nó là tương đồng với tự viện, am đường. Những việc này chúng ta nhất định phải nhận thức rõ ràng, nếu chúng ta cần thì có thể nói rõ cho thường trụ biết, thường trụ cúng dường, vậy là chính xác. Nhất định không được dấu thường trụ mà tự mình trộm lấy, vậy là sai lầm. Vật thường trụ dễ phạm nhất là: Giấy, hay thường gọi là bao thư, giấy viết thư, chúng ta tùy tiện lấy để viết thư riêng, chuyện này rất nhỏ, người không học Phật đâu có biết? Thông thường trong xã hội, làm việc trong cơ quan chính phủ cũng vậy, làm việc trong công ty tư nhân cũng vậy, đồ dùng tập thể là những vật này, nếu như tùy tiện tự mình lấy dùng, chính là không hiểu được giáo lý nhà Phật. Ở Đài Trung tôi thân cận Lão cư sĩ Lý Bỉnh Nam mười năm, thầy Lý làm việc trong văn phòng của giám đốc Sở Quản Trị Tế Tự Khổng Miếu, cụ làm Chánh Thư Ký cho vị đứng đầu cơ quan ấy. Thầy nói cho chúng tôi biết, mỗi lần đi lấy giấy viết thư, bao thư, nhất định phải nói cho giám đốc Sở Quản Trị Tế Tự Khổng Miếu biết: “Tôi lấy những giấy, bao thư này, có khi viết thư cá nhân cũng dùng”. Ông giám đốc đó nói thầy Lý thật nhiều chuyện: “Có ai không làm như vậy đâu? Tại sao mỗi lần lấy ông cứ phải nói mấy câu này vậy?” Thầy Lý nói: “Tôi nói mấy câu này, ông chịu cho thì tôi không phạm giới trộm; nếu tôi không được ông đồng ý, tôi dùng giấy của nhà nước để viết thư riêng thì tôi phạm giới trộm cắp”. Đây là người hiểu lý, một tờ giấy, một bao thư thầy cũng cẩn thận như vậy, vậy thì có thể suy ra những việc khác. Thế nên một giới nhỏ cũng phải cẩn thận, không thể coi thường, cứ cho rằng đây là chuyện rất nhỏ không có tội, không nghiêm trọng gì, đó là chúng ta nghĩ sai, nhìn sai rồi.

Tôi đã từng kể với chư vị đồng tu, hồi trước lúc tôi học trung học có một vị hiệu trưởng, là thầy Chu Bang Đạo, sau này ông cũng đến Đài Loan. Trước kia ở Trung Quốc đại lục, ông đã từng làm giám đốc Sở Giáo Dục, ông là người Giang Tây, sau khi kháng chiến thắng lợi, ông làm Giám đốc Sở Giáo Dục tỉnh Giang Tây, ở Đài Loan ông làm Thứ trưởng bộ Giáo Dục phụ trách công tác thi cử, chức này ở Trung Quốc chính là Phó bộ trưởng thứ nhất. Nhà nước cấp xe hơi cho ông, khi đi công tác thì ông dùng xe nhà nước, khi nào đi làm chuyện riêng thì đi xe bus. Tại sao vậy? Không dám lãng phí xăng dầu của nhà nước, không xâm tổn tài vật của quốc gia. Trong thời đại ngày nay vẫn còn quan viên như vậy, đây là gương tốt đáng cho chúng ta học tập. Đều là cư sĩ tại gia, mỗi ngày đọc kinh, sáng tỏ đạo lý, hiểu rõ chân tướng sự thật, họ làm ra gương tốt cho chúng ta xem. Trong nhà có điện thoại, điện thoại do nhà nước lắp đặt cho bạn, nếu không phải là việc công thì không dùng điện thoại này, trẻ nhỏ trong nhà cũng không cho dùng điện thoại. Niệm niệm đều nghĩ cho quốc gia, giúp quốc gia tiết kiệm một phân tiền đều là việc tốt, một chút cũng không dám lãng phí. Ngày nay chúng ta dùng điện thoại gọi ra nước ngoài, không biết nói vắn tắt, một cuộc điện thoại nói rất lâu, nói mãi không hết chuyện, [đó là] “xâm tổn thường trụ”. Đáng lẽ chuyện quan trọng của bạn chỉ cần mấy câu nói có thể giải quyết xong vấn đề, một khi cầm điện thoại lên cứ nói chuyện không đâu, hỏi tới hỏi lui, tiền điện thoại này là do thường trụ trả, xâm tổn thường trụ, mọi người không biết được cái lợi, cái hại này. Cho nên tôi khích lệ mọi người, hiện nay chúng ta có những chuyện nhất định phải biết, cách truyền đạt tin tức tốt nhất là dùng máy fax, dùng máy fax có thể tiết kiệm thời gian. Năm phút có thể truyền đi mười mấy trang giấy, trong mười mấy trang giấy này nội dung bạn viết quá đầy đủ rồi, như vậy rất tốt. Hơn nữa khi người nhận xem lần đầu không rõ thì có thể xem lần thứ hai. Gọi điện thoại nói nửa tiếng đồng hồ không có hiệu quả bằng năm phút dùng fax, phí tổn dùng máy fax giống như dùng điện thoại, bạn tiết kiệm được bao nhiêu? Không biết tạo tác tội nghiệp đọa địa ngục A-tỳ, tự mình không biết. Tương lai đọa địa ngục A-tỳ rồi mới kêu oan uổng, Diêm La vương đem những chuyện này bày ra trước mặt cho bạn xem, ngay cả một lời bạn cũng không nói được, chứng cứ của bạn đều ở đây. Trong Giới Kinh nói được rất kĩ, ở đây chỉ nêu ra những điểm chính, nói sơ lược một vài điều mà thôi.

Hiện nay chúng ta phải thể hội đến sự khó khăn về vật lực, hết thảy những chúng sanh này, chúng sanh trên toàn Thế giới, không hay không biết tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp. Tuy là hưởng phước, phước báo đó không bao lâu sẽ hưởng hết. Hưởng hết phước rồi thì tai nạn sẽ đến thôi, tai nạn này trong Phật pháp gọi là hoa báo, quả báo sẽ ở địa ngục, hoa báo là điềm báo trước của quả báo, chúng ta làm sao có thể không cảnh giác! Tại sao không ở ngay trong đời này, trong vòng mấy mươi năm nóng lạnh ngắn ngủi mà cắn chặt răng học theo đức Phật Thích Ca Mâu Ni trải qua một đời sống đơn giản nhất, đời sống thuần phát nhất. Ngoài việc hoằng pháp lợi sanh ra, đây là lợi ích cho đại chúng, chúng ta phải nên làm. Còn những nhu cầu cá nhân trong đời sống nhất định phải tiết kiệm đến mức thấp nhất. Nếu như những người xuất gia chúng ta, trên thân một đồng cũng không có, đó là như pháp, chân chánh như pháp. Chúng ta ra ngoài, chỗ nào cần dùng tiền thì thường trụ cung ứng, ra ngoài cũng phải tiết kiệm, sau khi trở về còn dư bao nhiêu thì giao trả cho thường trụ. Nếu chúng ta có thể làm như vậy, nhất định sẽ được hết thảy chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo vệ. Ngày nay chúng ta khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác đều không như pháp, không như lý, hay nói thật ra chư Phật không hộ niệm cho bạn, long thiên thiện thần khinh chê bạn. Ai ở xung quanh bạn? Yêu ma quỷ quái. Yêu ma quỷ quái thừa dịp [quấy nhiễu], thế nên bạn thường có bệnh khổ, thường bị tai họa, tự mình còn không biết.

Người không học Phật thì thật sự không biết, người học Phật hiểu rõ rồi, đời này chúng ta đến thế gian này để làm gì? Chỉ có hai việc: *“Thượng cầu Phật đạo, hạ hóa chúng sanh”,* hai sự việc này. Trên cầu Phật đạo thì nhất định phải niệm Phật cầu sanh Thế giới Cực Lạc, đây chính là thượng cầu, trong đời này nhất định làm được. Hạ hóa chúng sanh chính là làm gương tốt cho hết thảy chúng sanh, vậy thì bạn sẽ làm được việc hạ hóa này rất viên mãn. Ngày nay người thế gian tham tiền tài, tham danh, tham lợi, chúng ta làm gương tốt, phải đem tiền tài, danh lợi xả bỏ sạch sành sanh, như vậy là hạ hóa. Không cần phải nói, cũng không cần người ta biết, khi bạn chịu làm, có một, hai người biết thì họ sẽ tuyên dương, sẽ nói cho người ta biết. [Họ nói:] “Những người xuất gia ở nơi đấy làm như vậy, những người xuất gia ấy thân tâm thanh tịnh, được đại tự tại, trí tuệ sung mãn”, khiến người thế gian ngưỡng mộ, khiến người thế gian mong muốn, đến học tập theo bạn, vậy thì mới thật sự đạt được hiệu quả lợi ích chúng sanh.

Tai nạn thế gian từ đâu đến? Người thế gian cho rằng đại tự nhiên này cùng với chúng ta không có liên quan, thế nên đem những tai nạn này đều đổ cho thiên tai tự thiên, không phải do con người làm, đều đẩy hết trách nhiệm. Chỉ có người chân chánh học Phật biết được, y báo và chánh báo là một thể, y chánh không hai. Đặc biệt là kinh Hoa Nghiêm, đem những đạo lý, chân tướng sự thật này giảng được vô cùng rõ ràng thấu triệt. Chúng ta khởi tâm động niệm, hành vi tạo tác, nhỏ như sợi lông, hạt bụi, nhỏ như vậy, chuyện nhỏ không đáng kể gì, nhưng đều ảnh hưởng đến tận hư không, khắp pháp giới, một niệm thiện của bạn ảnh hưởng tới hư không pháp giới, một niệm ác cũng ảnh hưởng tới hư không pháp giới. Bởi vậy Phật nói cho chúng ta, có những việc chiêu cảm từ cộng nghiệp. Chúng ta nghe xong lời này nhất định sẽ không có nghi hoặc. Những Đế Vương thời xưa, bao gồm cả những phần tử trí thức, phần tử trí thức ở Trung Quốc không có ai không đọc sách Phật, họ đều sáng tỏ đạo lý này. Khi gặp tai họa thiên nhiên, họ đều hết lòng phản tỉnh, sám hối, sửa sai đổi mới, để cứu vãn kiếp vận, họ hiểu được đạo lý này. Hiện nay người học khoa học không thừa nhận sự thật này, cho rằng đây là vọng tưởng, đây là ảo tưởng, không phù hợp với nguyên lý khoa học, họ mê tín khoa học. Những gì khoa học nghiên cứu chỉ là một bộ phận của vũ trụ nhân sanh, Phật pháp là nói về toàn thể, nếu chấp trước một bộ phận nào đó thì trước sau gì cũng sẽ tổn hại đến toàn thể. Chỉ có quan tâm đến cả toàn thể mới có thể giải quyết được vấn đề, đây là điều chúng ta không thể không biết. Trong kinh điển Đại Thừa, Phật thường dạy chúng ta phải “thâm giải nghĩa thú”, chúng ta giải cạn cợt thì không được, giải sâu rồi thì nhất định bản thân sẽ nỗ lực đi làm. Lại xem tiếp đoạn kinh văn bên dưới:

Địa Tạng bạch ngôn: “Thánh Mẫu, nhược hữu chúng sanh tác như thị tội, đương đọa Ngũ Vô Gián địa ngục, cầu tạm đình khổ nhất niệm bất đắc”.

Vô Gián cũng chính là địa ngục A-tỳ, có lúc trong kinh nói hai loại, có lúc gộp cả hai lại để nói, rốt cuộc là một hay là hai, không nói nhất định, nhưng chúng ta có thể xem nó là một việc. Địa Tạng Bồ Tát sơ lược nêu ra năm tội nặng ở phía trước, đều nhất định sẽ đọa địa ngục Vô Gián. “Nhược hữu chúng sanh tác như thị tội”, “như thị” là chỉ cho năm loại tội lớn phía trước. Năm loại lớn này đều là thập ác nghiệp nghiêm trọng, sau khi thọ báo ở địa ngục ra họ vẫn còn dư báo, dư báo ở tại ngạ quỷ, súc sanh, không biết phải đến khi nào mới có thể được lại thân người, cho nên được thân người tương đối không dễ. Thời gian trong ba đường ác đều rất dài, địa ngục thì không cần phải nói nữa. Cõi ngạ quỷ, trong kinh Phật nói, một ngày cõi ngạ quỷ bằng một tháng ở nhân gian chúng ta, nhân gian cúng tế quỷ thần, vào ngày mồng một, mười lăm thì cúng cho họ, cúng cho họ chính là mời họ ăn cơm, như thế vừa đúng lúc! Một ngày của họ bằng một tháng của chúng ta, ngày mồng một, ngày rằm chúng ta mời họ ăn cơm trưa, mời họ ăn cơm tối, đó là một ngày của họ. Cõi ngạ quỷ thọ mạng ngắn cũng là một ngàn tuổi, một năm cũng tính có ba trăm sáu mươi ngày, chiếu theo cách tính này thì thọ mạng cõi ngạ quỷ cũng rất dài, rất dài. Lúc trước ông Chương Thái Viêm từng làm chức phán quan cho Đông Nhạc Đại Đế, mỗi ngày ông đều làm việc ở cõi quỷ, còn nhìn thấy những quỷ thời triều Hán, ông là người đọc sách, triều Hán, Lưỡng Tấn, Tùy Đường, ông đều đã gặp mặt họ, gặp trong cõi quỷ, tình hình như vậy chúng ta đều phải biết.

Cõi súc sanh có một số loài thọ mạng rất ngắn, nhưng súc sanh ngu si, rất chấp trước thân hình của chúng cho nên rất khó thoát khỏi cõi súc sanh. Trong kinh, đức Phật nói với chúng ta, trước đây Ngài ở vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc khoảng một thời gian, giảng kinh thuyết pháp ở đó. tinh xá Kỳ Viên có một số công trình đang xây dựng, đại khái là xây nhà cửa, dưới đất có một ổ kiến, Phật nhìn thấy rồi cười. Các đệ tử nhìn thấy liền hỏi, Tại vì sao Phật nhìn thấy ổ kiến lại cười? Phật nói ổ kiến này, đã trải qua bảy tôn Phật rồi chúng nó vẫn còn làm thân kiến. Không phải thọ mạng của chúng nó dài như vậy, chúng nó chấp trước thân hình ấy là chính mình, sau khi chết đi đầu thai cũng vẫn làm kiến, đời đời kiếp kiếp làm kiến, không biết đường thoát ly, cõi súc sanh ngu si. Bạn hiểu rõ chân tướng sự thật mới biết ba đường ác rất đáng sợ. Làm sao sanh vào ba đường ác? Là do tạo mười ác nghiệp, phá giới, tạo mười ác nghiệp đọa ba đường ác. Xin xem tiếp kinh văn:

Ma Gia phu nhân trùng bạch Địa Tạng Bồ Tát ngôn: “Vân hà danh vi Vô Gián địa ngục?”.

Đây là lúc Ma Gia phu nhân nghe Địa Tạng Bồ Tát nói địa ngục Vô Gián nghiêm trọng như vậy, đọa vào địa ngục Vô Gián, nghìn muôn ức kiếp không lúc nào mong ra khỏi được, quá đáng sợ. Cái gì gọi là địa ngục Vô Gián? Ma Gia phu nhân thay chúng ta khải thỉnh.

Địa Tạng bạch ngôn: “Thánh Mẫu, chư hữu địa ngục tại Đại Thiết Vi sơn chi nội, kỳ đại địa ngục hữu nhất thập bát sở”.

Chúng ta thường nói đến mười tám tầng địa ngục, chính là chỉ cho ý này. Mười tám tầng địa ngục là mười tám địa ngục lớn.

Thứ hữu ngũ bách danh hiệu các biệt; thứ hữu thiên bách danh hiệu diệc biệt.

Hết thảy chúng sanh lúc còn ở thế gian tạo tác tội nghiệp có nặng nhẹ khác nhau, cho nên đọa vào địa ngục, chịu tội ở địa ngục cũng có nặng nhẹ khác nhau. Lúc trước thầy Lý giảng kinh có nhắc qua, trong kinh Phật giảng về địa ngục có đến bảy mươi mấy loại, trong kinh Địa Tạng chỉ nói sơ lược mà thôi, nói tỉ mỉ hơn thì có bảy mươi mấy loại. Chúng ta nghĩ thử xem, bảy mươi mấy loại đương nhiên vẫn là nói tóm gọn rồi, [thật ra] chủng loại nhiều đến nỗi không có cách gì tính đếm, Phật thường dùng phương pháp quy nạp. Giống như phiền não, phiền não vô lượng vô biên, Phật đem phiền não quy nạp thành một trăm lẻ tám loại lớn, dùng phương pháp quy nạp. Thế nên bảy mươi mấy loại này cũng là dùng pháp quy nạp, khổ nhất chính là địa ngục Vô Gián. Trong kinh đức Phật nói những việc thiện ác do chúng sanh tạo đều có nhân quả báo ứng, nhất định sẽ không mất đi. Tâm thiện, hạnh thiện nhất định cảm lấy quả thiện; niệm ác, hạnh ác nhất định cảm lấy ác báo, chỉ cần tạo tác tội nghiệp thì nhất định sẽ có địa ngục, địa ngục là chỗ khổ cùng cực. Chúng ta xem tiếp kinh văn, Địa Tạng Bồ Tát nói:

Vô Gián ngục giả kỳ ngục thành.

Phía ngoài địa ngục có tường thành, có tường bao bọc, tường bao bọc giống như thành lũy vậy.

Châu táp bát vạn dư lý, kỳ thành thuần thiết cao nhất vạn lý. Thành thượng hỏa tụ thiểu hữu không khuyết. Kỳ ngục thành trung chư ngục tương liên, danh hiệu các biệt, độc hữu nhất ngục danh viết Vô Gián.

Trong kinh nói những chuyện này, địa ngục bao lớn, khó mà tưởng tượng nổi. “Hơn tám vạn dặm”, còn lớn hơn địa cầu chúng ta, địa cầu chúng ta không có lớn như vậy. Tường thành cao thế nào? Cao một vạn dặm. Máy bay hiện nay của chúng ta còn chưa bay cao như vậy. Hiện nay chúng ta ngồi máy bay lớn nhất, chư vị thường đi du lịch, ngồi máy bay Boeing 747 có thể bay đến Tầng Bình Lưu bay đến khoảng chừng hơn ba vạn thước Anh, hơn ba vạn thước Anh khoảng hơn mười kilômét, cùng với cách nói hiện nay của chúng ta cũng chỉ có mười cây số mà thôi. “Nhất vạn lý”, có lẽ bằng từ địa cầu lên tới mặt trăng. Trong kinh Phật nói những lời này chúng ta phải tin tưởng, kinh Kim Cang nói với chúng ta*: “Như Lai thị chân ngữ giả, thực ngữ giả, như ngữ giả”.* Như nghĩa là hoàn toàn đúng sự thật, không có chút phóng đại, sự thật ra sao thì Phật nói y như vậy, không tăng không giảm thì gọi là như ngữ. Địa ngục được tạo nên từ sự biến hóa, là hóa hiện, là do nghiệp lực của chúng sanh tạo tội nghiệp biến hiện ra. Nếu như không phải là người tạo tội nghiệp nặng nề như vậy thì dù địa ngục ở ngay trước mặt, người ấy cũng không nhìn thấy. Giống như Cư sĩ Chương Thái Viêm, ông yêu cầu Đông Nhạc Đại Đế phế bỏ hình phạt Bào Lạc, Bào Lạc là một loại hình phạt trong địa ngục, ngày nay chúng ta gọi hình phạt này là không nhân đạo, dựa trên lập trường nhân đạo, chết thì để họ chết, đừng cho họ đau khổ như vậy, đừng hành hạ họ như vậy. Đông Nhạc Đại Đế phái tiểu quỷ dẫn ông ta đi đến chỗ hành hình xem thử, tới nơi ông không nhìn thấy gì cả, lúc này ông mới hoàn toàn hiểu được lời Phật nói ở trong kinh. Những hình phạt này không phải do Diêm La vương bày ra, mà là do nghiệp lực của chính tội nhân biến hiện nên, vậy thì không có cách gì hết, không phải do người khác đặt ra. Nếu là do người khác đặt ra, dựa trên nhân đạo thì đương nhiên có thể phế trừ, nếu là nghiệp lực của chính mình biến hiện thì không có cách gì cả. Hiện tượng trong địa ngục là một màn lửa, biển lửa, chúng ta phải tin chuyện này. Kinh Phật nói địa ngục là tình hình này, những tôn giáo khác cũng nói như vậy. Tuy Kitô giáo không nói đến lục đạo, ít nhất thì họ cũng nói đến tam đạo, họ nói về thiên đạo, nói về nhân đạo và cũng nói về địa ngục Tướng địa ngục mà họ nói cũng là một màn lửa. Từ đây có thể biết, hiện tượng địa ngục nếu là người có mức thiền định sâu, như phía trước chúng ta thấy cô Bà-la-môn, cô niệm Phật đến nhất tâm bất loạn, Sự nhất tâm bất loạn liền có năng lực này, có thể tham quan địa ngục; cô có năng lực này đích thân nhìn thấy những tình hình này. Cho nên chúng ta không thể hoài nghi đối với những lời Phật giảng. Kế tiếp nói:

Kỳ ngục châu táp vạn bát thiên lý, ngục tường cao nhất thiên lý, tất thị thiết vi. Thượng hỏa triệt hạ, hạ hỏa triệt thượng, thiết xà, thiết cẩu thổ hỏa trì trục, ngục tường chi thượng đông tây nhi tẩu.

Đây là lời diễn tả cảnh tượng trong địa ngục Vô Gián. Địa ngục Vô gián là một phạm vi khổ nhất bên trong địa ngục lớn. Gọi là Vô Gián, phía sau sẽ nói rõ cho chúng ta, thọ khổ vô gián, không có gián đoạn. Do đó có thể biết trong những địa ngục khác tuy chịu khổ nhưng còn có lúc tạm ngưng. Hay nói cách khác, còn cho bạn có cơ hội tạm nghỉ, địa ngục Vô Gián thì không có.

Ngục trung hữu sàng biến mãn vạn lý, nhất nhân thọ tội tự kiến kỳ thân biến ngọa mãn sàng, thiên vạn nhân thọ tội diệc các tự kiến thân mãn sàng thượng.

Giường là nơi xử phạt tội nhân, giống như một cái đài. Cái đài này vô cùng lớn. người thọ tội tự cảm thấy thân thể họ lớn như vậy, hết thảy những hình phạt đều thọ cùng lúc, chịu đựng ngàn vạn loại dụng cụ tra tấn cùng lúc. Không phải nói sau khi chịu hình phạt này xong, rồi mới chịu hình phạt kế tiếp, vậy thì còn có khoảng trống, đó không phải là địa ngục Vô Gián. Địa ngục Vô Gián chính là chịu tất cả những hình cụ cùng lúc, như núi đao, cây kiếm, vạc dầu cùng chịu một lượt, cùng chịu đồng thời, chứ không phải chịu từng đợt riêng lẻ, tuyệt không có thời gian nghỉ. Rất nhiều người tạo tội nghiệp này, người nào cũng cảm thấy thân mình đầy khắp nơi, tràn đầy địa ngục này, đây là hóa thân. Cũng như kinh Hoa Nghiêm gọi là “vô chướng ngại pháp giới”, người thọ tội cùng với hết thảy người thọ tội khác không có chướng ngại, chịu tội cùng lúc, cùng lúc cảm thấy thân thể mình đầy khắp địa ngục. Phía dưới làm một tổng kết:

Chúng nghiệp sở cảm hoạch báo như thị.

Trong kinh Địa Tạng Thập Luân nói cho chúng ta về tội ngũ nghịch. Tội ngũ ngịch, trong kinh Phật giảng rất rõ ràng, là đọa địa ngục A-tỳ, chính là địa ngục Ngũ Vô Gián. Ngũ nghịch là đại nghịch bất đạo.

Thứ nhất là giết cha mẹ. Cha mẹ có ân đức to lớn đối với mình, không biết tri ân báo ân, ngược lại còn giết hại cha mẹ, đây là tạo tội đọa địa ngục Vô Gián. Thứ hai là giết A-la-hán. A-la-hán là người tu hành đắc đạo, Ngài trụ ở địa phương này là phước điền cho những người ở đó, người địa phương này có phước, tiếp nhận sự giáo hóa của Ngài. A-la-hán hiện nay không còn, đi đâu tìm A-la-hán? Nếu như nói giết hại thiện tri thức, vị thiện tri thức này có thể giáo hóa cả vùng đó, bạn giết họ, thì tội này bằng tội giết A-la-hán. Câu đầu là giết cha mẹ, đây là cha mẹ, giết A-la-hán là thầy giáo, ân đức nặng nhất của hết thảy chúng sanh không gì vượt qua ân cha mẹ, ân thầy giáo. Thế nên, hết thảy thiện hạnh không gì vượt qua hiếu đạo, “hiếu thân tôn sư” là thiện hạnh đệ nhất. Thứ ba là phá hòa hợp tăng. Phá hoại Tăng đoàn, cũng có nghĩa là phá hoại nơi chốn học tập, phá hoại đại chúng tu hành, tội này rất là nặng. Sau cùng là nói ác tâm làm thân Phật chảy máu. Mang lòng sân hận hoặc tâm đố kỵ, phước báo của Phật rất lớn, không ai có thể sát hại Phật, Phật có rất nhiều thần hộ pháp bảo vệ, không người nào có thể làm hại. Làm thân Phật ra máu là chuyện Đề-bà-đạt-đa, đây là Đề-bà-đạt-đa muốn hại Phật, từ trên vách núi đẩy hòn đá lớn muốn hại tánh mạng của Phật. Thần Kim Cang đập tan hòn đá này trên không trung, hòn đá này bị bể tan, mảnh vụn rớt trúng chân Phật, Ngài bị thương chảy máu. Đây là tội làm thân Phật ra máu, tội này cũng phải đọa địa ngục Vô Gián. Hay nói cách khác chính là phá hoại chánh pháp, khiến cho cơ hội nghe pháp của xã hội đại chúng bị cắt đứt, thế nên tội này đọa vào địa ngục Vô Gián.

Hựu chư tội nhân bị thọ chúng khổ.

Câu này là nói chung, phía sau cũng nói sơ lược thêm.

Thiên bách Dạ xoa cập dĩ ác quỷ.

Đây là trong địa ngục biến hiện ra những dạ xoa, ác quỷ này để chấp hành hình phạt. Trong kinh Địa Ngục gọi họ là ác thú, những đầu trâu mặt ngựa, họ không phải hình tướng con người, là hình tướng của ác thú, đáng sợ vô cùng, khiếp sợ vô cùng.

Khẩu nha như kiếm, nhãn như điện quang, thủ phục đồng trảo tha duệ tội nhân.

Người thọ tội nhìn thấy hình tướng của địa ngục ai cũng chạy trốn, muốn tránh né. Trốn tránh ở nơi nào? Bốn bên đều là lửa, trên dưới cũng là lửa. Bạn muốn tránh né, những ác quỷ này chụp lấy bạn quăng vào đống lửa.

Phục hữu Dạ xoa chấp đại thiết kích trúng tội nhân thân, hoặc trúng khẩu tị, hoặc trúng phúc bối, phao không phiên tiếp, hoặc trí sàng thượng.

Đây là những việc ác quỷ hành hạ những tội nhân này. Thời cổ, binh khí chỉ có những loại này. Chúng ta có thể tưởng tượng được hiện nay nếu ở trong địa ngục nhất định sẽ có khí độc, hơi gas, có súng đại liên, có đại bác, có những thứ này, thậm chí còn có bom nguyên tử phát nổ, hết thảy đều có. Lúc trước trong tâm người ta không có những hiện tượng này, không biến ra những thứ này, chỉ biến ra những dụng cụ hành hình tra khảo mà họ biết. Người hiện đại rất đáng sợ, rất đáng thương, tại sao vậy? Xem phim ảnh, xem truyền hình, xem những chuyện khủng khiếp đó, hết thảy đều chất chứa trong a-lại-da thức, khi đến địa ngục A-tỳ thì hiện ra toàn bộ, tất cả đều phải thọ chịu. Thế nên ít coi những phim ảnh khủng bố, khoa học giả tưởng này thì tốt hơn, tuy có đọa địa ngục, bớt đi không ít hình phạt, lời tôi nói là thật đó! Nếu quý vị thích coi những phim ảnh này, trong a-lại-da thức chất chứa những hạt giống này, tương lai đọa địa ngục sẽ tăng thêm nhiều hình phạt hơn những người thường, đạo lý nhất định mà. Cho nên một người chân chánh biết cách tu học thì mắt không xem cảnh ác, tai không nghe âm thanh ác, hết thảy những cảnh giới ác liệt này chúng ta đừng tiếp xúc, đừng tiêm nhiễm là tốt nhất! Nhất định sẽ có lợi ích to lớn cho chính mình. Đây là nói về dạ xoa, ác quỷ, ngoài điều này ra thì cũng giống như những gì được kể trong khoa học, tiểu thuyết:

Phục hữu thiết ưng đạm tội nhân mục, phục hữu thiết xà giảo tội nhân cảnh, bá chi tiết nội tất hạ trường đinh, bạt thiệt canh lê trừu trường tỏa trảm, dương đồng quán khẩu nhiệt thiết triền thân, vạn tử thiên sanh nghiệp cảm như thị.

Mỗi hình phạt đều biểu thị cho vô lượng sự thọ khổ, mỗi thứ đều có nghiệp nhân, trong kinh Phật đều có nói rõ, nói chung đều không lìa tham, sân, si, ba thứ phiền não căn bản này. Người ta trong một đời nói thật ra, bị hại bởi ngu si là nặng nhất. Ngu si là không hiểu rõ sự lý, dựa vào tà tri tà kiến của mình mà hủy báng đạo đức, tự mình tâm hạnh bất chánh, còn dẫn dắt người khác tà tri tà kiến, cùng tạo ác nghiệp. Đức Phật khuyên chúng ta bố thí, trong thời Mạt pháp, những tác dụng phụ sinh ra từ việc bố thí không thể nói là không có, phía trước có nói “giả làm sa-môn, tâm không phải Sa-môn ”, người lừa gạt chúng sanh thật sự có, không phải là không có. Đặc biệt là thời kỳ Mạt pháp, Phật nói: *“Tà sư thuyết pháp, như cát sông Hằng”*, những tà sư này từ đâu tới? Là con cháu của Ma Vương. Năm xưa lúc Thế Tôn còn tại thế, Ma Vương Ba Tuần muốn phá hoại Phật pháp, trí tuệ, đạo đức, oai thần của Phật quá lớn, Ma Vương không có cách chi, tạm thời không thể phá hoại, cũng học theo Phật, cũng đến nghe kinh nghe pháp. Nhưng ý niệm phá hoại Phật pháp không mất đi, Ma Vương nói với Phật: “Có một ngày tôi sẽ phá hoại Phật pháp”. Phật đáp: “Pháp của Ta là chánh pháp, không thể phá hoại”. Ma Vương đáp: “Đợi đến khi pháp vận của ông suy thoái, vào thời kỳ Mạt pháp, tôi sẽ sai ma con, ma cháu của tôi đều xuất gia, khoác áo cà sa của ông để phá Phật pháp của ông”. Nghe xong đức Phật Thích Ca Mâu Ni chẳng nói một lời, liền rơi lệ, ví như *“trùng sư tử lại ăn thịt sư tử”.* Cho nên những người xuất gia này không phải đệ tử Phật, mà là đệ tử Ma, chuyên môn đến phá hoại Phật pháp.

Chúng ta thấy những người này, họ không chịu bố thí. Họ còn nói: “Bố thí ư! Bạn xem, để cho người ta ở đó hưởng phước kìa”. Chúng ta bị lời nói của họ gạt, họ hủy báng bố thí, nói bố thí không có quả báo, nói người ta bố thí gặt được ác báo. Khuyên người ta tích lũy tiền tài, tự mình hưởng thụ, trái ngược lời dạy của Phật, nói tu thiện không được thiện quả, tạo ác cũng không bị ác báo, dùng những tà tri tà kiến này mê hoặc chúng sanh, khiến cho chúng sanh tạo vô lượng vô biên tội nghiệp. Phía sau những người này có Ma Vương gia trì, có yêu ma quỷ quái ở kế bên giúp đỡ. Chúng ta nhìn thấy trong thời đại hiện nay có những tà sư thế lực rất lớn, đồ chúng rất đông, dưới tay họ có nhân tài, có tiền bạc. Người tu học chánh pháp rất đáng thương, trong thế gian này không có lối thoát, không có người nhận thức chánh pháp, đâu phải họ không muốn hộ trì chánh pháp? Nhưng không nhận thức rõ, lấy tà xem làm chánh, lấy chánh xem làm tà, thế nên hoằng dương chánh pháp không có người quan tâm. Nhưng chính chúng ta rất rõ ràng, tuy không có người quan tâm, thiện báo sẽ ở tương lai, đây là đạo lý nhất định. Tuyệt đối không thể vì người cả thế giới mê hoặc, chúng ta cũng thuận theo mà mê hoặc điên đảo, như vậy là hoàn toàn sai lầm! Họ mê, tôi không mê; họ tạo tội nghiệp, tôi không tạo tội nghiệp. Năm xưa lúc Thế Tôn còn tại thế đã làm tấm gương tốt nhất cho chúng ta, ngày nay chúng ta than khổ thì phải so sánh với thời đức Phật Thích Ca, đời sống của chúng ta so với Ngài sướng hơn quá nhiều rồi. Ban đêm Ngài ngồi dưới gốc cây lớn, nghỉ ngơi một chút, ăn cơm phải đi ra ngoài khất thực, tối thiểu thì chúng ta vẫn không phải đi khất thực, còn có nhà cửa để trú ngụ. Y phục của chúng ta nhiều hơn đức Phật quá nhiều, đi xa còn có hành lý, năm xưa đức Phật khi đi xa không có hành lý gì cả, ba Y đều mặc trên người, tay cầm bình bát, ngoài ra một vật gì cũng không có. Nếu chúng ta không thể hết lòng hoằng đạo thì làm sao không có lỗi với đức Phật? Lúc Thế Tôn còn tại thế, tuy có rất nhiều vua chúa đại thần, trưởng giả giàu có hộ trì, đức Phật Thích Ca Mâu Ni không có tiếp nhận, không nhận của họ. Thí dụ: “Ông xây cho tôi một đạo tràng lớn,…. chùa lớn”, không bao giờ có! Hết thảy những đạo tràng này đều là mượn dùng. Vườn Kỳ Thọ Cấp Cô Độc, quyền tài sản là của Thái tử Kỳ Đà và Trưởng giả Cấp Cô Độc, chỉ là tiếp nhận sự cúng dường của họ, chúng ta thường nói Phật chỉ có quyền sử dụng, không có quyền sở hữu. Quyền sở hữu vẫn là của họ, chỉ mượn dùng tạm thời. Ngài đã nghĩ cho chúng ta rất chu đáo, rất viên mãn, biết chúng ta trong thời Mạt pháp, gặp phải rất nhiều khổ nạn, nghĩ đến Tăng đoàn của đức Phật năm xưa thì tâm chúng ta sẽ lắng xuống. Lại xem tiếp kinh văn:

Động kinh ức kiếp cầu xuất vô kỳ.

Người tạo tội nghiệp địa ngục đọa vào địa ngục, đặc biệt là địa ngục Vô Gián, thời gian dài đến nỗi phải dùng ức kiếp để tính. “Cầu xuất vô kỳ”, Nhưng chúng ta biết được, Phật nói về Thế giới, Thế giới có “thành, trụ, hoại, không”, “thành, trụ, hoại, không” là một đại kiếp. Chữ kiếp trong “ức kiếp” là đại kiếp, trong mỗi một đại kiếp thế giới đều có [bốn giai đoạn] thành, trụ, hoại, không. Thế giới này hoại rồi, những người đọa địa ngục này họ đến nơi đâu thọ tội? Thế giới hoại rồi thì địa ngục cũng hoại theo, không phải là họ có thể thoát ra sao? Ở đây Địa Tạng Bồ Tát nói:

Thử giới hoại thời ký sanh tha giới.

Thế giới này của chúng ta hoại rồi, thế giới khác còn chưa hoại thì họ sẽ chuyển qua địa ngục Vô Gián ở thế giới khác, vẫn phải vào địa ngục Vô Gián.

Tha giới thứ hoại chuyển ký tha phương, tha phương hoại thời triển chuyển tương ký, thử giới thành hậu hoàn phục nhi lai.

Chuyện này phiền phức lớn lắm, do đó mới nói “ức kiếp cầu xuất vô kỳ”. Chúng ta tạo nghiệp này nói thật ra quá dễ, không hay không biết liền tạo tội nghiệp địa ngục, đâu biết rằng tương lai chịu khổ đến mức thê thảm như vậy, thời gian dài như vậy có ai biết được? Đọc kinh này muôn vàn xin đừng hiểu lầm mà cho rằng: “Đây là Phật dọa chúng ta, không phải thật, chỉ nhằm khuyên chúng ta đừng làm việc xấu”. Nếu chúng ta có cách nghĩ như vậy thì đó là hoàn toàn sai lầm! Đến lúc quả báo hiện tiền hối hận cũng chẳng kịp. Phật sao lại phải gạt người? Phương pháp Phật giáo hóa chúng sanh quá nhiều, không cần phải dùng phương pháp lừa gạt chúng sanh. Nói thật ra một người quân tử chân chánh trong thế gian còn không chịu lừa gạt chúng sanh huống hồ là Phật, Bồ Tát. Chư vị phải biết vì lừa gạt chúng sanh, gạt được một lần, rồi sau đó người ta sẽ vĩnh viễn không tin tưởng bạn nữa, thế nên một người quân tử chân chánh sẽ không dùng thủ đoạn này, giữ gìn danh dự của mình, việc này quan trọng. Người thế gian mà còn như vậy huống hồ là Chư Phật, Bồ Tát. Các Ngài có trí tuệ viên mãn, thiện xảo phương tiện rốt ráo, thì làm sao có thể dùng phương pháp khờ khạo như vậy? Nếu như chúng ta hiểu rõ đạo lý này thì mới tin mỗi chữ mỗi câu trong kinh Phật giảng đều là chân thật, nhất định không có một câu nào giả dối. Nếu chúng ta có thể tiếp nhận, có thể tin tưởng, có thể làm theo là chính mình có phước, người có phước mới có thể tu phước, người không có phước muốn tu phước cũng không tu được. Đức Phật trong kinh thường nhắc nhở chúng ta, người tu phước đều là người có trí tuệ, có phước đức.

Vô Gián tội báo kỳ sự như thị.

Đây là mô tả đơn giản tình hình trong địa ngục Vô Gián cho Ma Gia phu nhân.

Hựu ngũ sự nghiệp cảm cố xưng Vô Gián.

Địa Tạng Bồ Tát vô cùng từ bi, lại nói rõ cho chúng ta tại sao địa ngục này gọi là Vô Gián? Là vì có năm sự việc, năm thứ nghiệp cảm ứng khổ báo này cho nên gọi là Vô Gián. Năm sự việc này không có xen hở.

Hà đẳng vi ngũ? Nhất giả nhật dạ thọ tội dĩ chí kiếp số, vô thời gián tuyệt cố xưng vô gián.

Đây là nói thời gian chịu hình phạt không có gián đoạn, từ ngày vào địa ngục, thời gian đó phải trải qua ức kiếp mới ra khỏi được, từ địa ngục đi ra, trong thời gian này bị tra tấn, ngày đêm không gián đoạn, không có lúc nào ngưng, đó là “thời vô gián”.

Nhị giả nhất nhân diệc mãn, đa nhân diệc mãn cố xưng vô gián.

Thứ hai là “hình vô gián”. Thân hình của mình, luôn cảm thấy thân mình đầy khắp địa ngục, địa ngục có lớn bao nhiêu thì thân bạn sẽ lớn bấy nhiêu, đây gọi là “hình vô gián”. Trong địa ngục có rất nhiều, rất nhiều người chịu tội, mỗi một người đều cảm thấy thân mình lớn giống như địa ngục, địa ngục này là hóa thân. Giống như ánh đèn trong giảng đường này vậy, ánh sáng của mỗi ngọn đèn đều chiếu khắp giảng đường, mấy chục ngọn đèn thì mỗi ngọn đèn đều chiếu khắp cả giảng đường, không bị chướng ngại, thân hình trong địa ngục cũng giống như vậy. Thứ ba là “thọ khổ vô gián”:

Tam giả, tội khí.

Đây chính là hình cụ mà hiện nay chúng ta nói

Xoa bổng.

Đây đều là vật thường dùng để hành hình thời cổ.

Ưng, xà, lang, khuyển.

Đều bằng sắt, phía trước chúng ta đã thấy, ưng sắt, rắn sắt, chó sói sắt, chó sắt, la sát, dạ xoa, ác quỷ vô cùng hung ác; hiện ra hiện tượng này.

Đối ma, cứ tạc.

Chày cối, trong Địa Ngục Biến Tướng Đồ chúng ta thấy cảnh đem người đi xay trong cái cối. Người ta bị cưa ra từng đoạn từng đoạn.

Tỏa chước, hoạch thang.

“Hoạch thang” chính là chảo dầu mà chúng ta nói, cho vào vạc dầu. “Tỏa chước”, tỏa là dùng dao chém. đều là trong một đời họ đã tạo ra những tội nghiệp này, trong a-lại-da thức chứa đựng những hạt giống này, khi vào địa ngục thì tất cả đều hiện ra. Chúng ta bình thường không có ăn chay mà hay ăn thịt, ở trong nhà bếp đem những con vật chặt ra từng miếng, từng miếng. Đây chính là cảnh tượng nói ở chỗ này. Đến lúc vào địa ngục thì những cảnh tượng này hiện lên, những ác quỷ này đem thân thể bạn cũng cắt chặt thành từng miếng, từng miếng. giống y như vậy. Thế nên đây là hóa hiện, chắc chắn không thể tránh khỏi.

Thiết võng, thiết thằng, thiết lư, thiết mã.

Đây chính là những đầu trâu mặt ngựa hay nói đến, ác quỷ vô cùng hung dữ.

Sanh cách lạc thủ, nhiệt thiết kiêu thân.

Đây là nói trạng thái khổ sở khi bị tra tấn, sau khi sắt được nung chảy, nhiệt độ đó rất cao, đem rưới lên thân thể, thân thể lập tức cháy khét lẹt.

Cơ thôn thiết hoàn.

Khi bạn đói thì muốn ăn, bạn vừa mở miệng thì ác quỷ này nhét viên sắt vào miệng bạn, viên sắt này đốt nóng đỏ rực, không phải viên sắt lạnh, mà là viên sắt nóng!

Khát ẩm thiết trấp, tùng niên cánh kiếp số na-do-tha, khổ sở tương liên cánh vô gián đoạn cố xưng vô gián.

Chỗ này cũng là nói sơ lược vài thứ, nói kỹ thì vô tận. Ngày nay khi chúng ta khởi tâm động niệm, hết thảy tạo tác ở đâu nói là không có quả báo? Nói không có quả báo, lời này thật sự là tự dối mình, dối người, nhất định có quả báo. Thế nên con người sống ở đời mấy mươi năm nóng lạnh ngắn ngủi, tại sao không học làm một người tốt? Đại thánh đại hiền thế gian, xuất thế gian dạy chúng ta phải tiết kiệm, phải nhẫn nhường. Trong Luận Ngữ có ghi đức hạnh của Khổng Phu Tử có năm thứ: “Ôn, Lương, Cung, Kiệm, Nhượng”, Phu tử xử sự, đối người, tiếp vật đều ôn hòa, lương thiện, cung kính; đối với hết thảy người, sự, vật đều cung kính, tiết kiệm, nhẫn nhường. Lão nhân gia làm ra hình dáng cho chúng ta thấy, chúng ta phải biết học theo. Đức Phật Thích Ca Mâu Ni biểu hiện càng viên mãn, càng rốt ráo, càng triệt để hơn nữa, vậy thì tại sao không học Thánh nhân? Tại sao không học Bồ Tát? Học những chúng sanh tạo nghiệp này, vậy thì quá khổ đi thôi.

Thế Tôn tại cung trời Đao Lợi trong hội kinh này đem chúng sanh đời Mạt pháp giao phó cho Địa Tạng Bồ Tát giáo hóa, có đạo lý. Chúng sanh thời Mạt pháp tam độc tham, sân, si tăng trưởng, không biết sám hối, không biết hướng thiện, không biết hiếu thân tôn sư, không hiểu thiện nhân thiện quả, phải nhờ Địa Tạng Bồ Tát chỉ dạy. Hay nói cách khác, Thời kỳ Mạt pháp, chân chánh có thể giáo huấn hết thảy chúng sanh, bộ kinh này là khóa trình nhất định phải tu học, phải thường xuyên giảng giải, thường xuyên tuyên dương. Phật giao phó [trách nhiệm] hoằng dương kinh này cho hết thảy Bồ Tát tham dự hội, chúng ta sau khi nghe xong, chính mình phải phát tâm gánh vác. Lời nhắn nhủ của Phật tôi cũng làm theo, tôi cũng noi gương Địa Tạng Bồ Tát, y chiếu lời dạy trong kinh điển tu hành, đoạn hết thảy ác, tu hết thảy thiện, không lo đến sinh mạng của mình, huống hồ là gian khổ trong cuộc sống Nhất định phải làm theo giáo giới của Phật cho bằng được, quả báo sau này nhất định sẽ như những gì trong kinh nói, chúng ta phát nguyện vãng sanh nhất định được sanh Tịnh độ. Thứ tư là “Quả vô gián”.

Tứ giả bất vấn nam tử nữ nhân Khương Hồ Di Địch, lão ấu quý tiện, hoặc Long hoặc Thần, hoặc Thiên hoặc Quỷ, tội hạnh nghiệp cảm tất đồng thọ chi, cố xưng vô gián.

Những chúng sanh thọ tội trong địa ngục Vô Gián này rất là phức tạp, có người nam, có người nữ, có người Trung Quốc, cũng có người ngoại quốc, có những người khác chủng tộc. “Khương Hồ Di Địch”, ngày nay chúng ta gọi là những người khác chủng tộc. “Lão ấu quý tiện”, đây là nói về cõi người. Ngoài cõi người ra còn có những cõi khác, cõi trời, cõi a-tu-la, cõi súc sanh, cõi ngạ quỷ, chúng sanh mấy cõi này nếu như tạo tác những tội nghiệp như phía trên đã nói đều phải đọa địa ngục Vô Gián để thọ quả báo. “Long” đại diện cho cõi súc sanh; “thần”, trong kinh Lăng Nghiêm có nói đến cõi tiên, thiên là nói về Dục giới, Sắc giới, còn bao gồm cả Vô Sắc Giới, đều bao gồm ở trong đó, quỷ là cõi ngạ quỷ. Hay nói cách khác, năm cõi, ngoài cõi địa ngục thì khi tạo tác tội nghiệp, hễ gây tội ác theo đó mà cảm lấy, tất cả đều đồng chịu khổ, thế nên gọi là Vô Gián. Chúng sanh trong địa ngục Vô Gián thật vô cùng phức tạp.

Trong kinh Phật chúng ta thấy trời Tứ thiền, trời Tứ không, Tứ thiền là chỉ cho bậc Tứ thiền, ở trời Tứ Không sau khi thọ mạng người trời này hết rồi thì hơn phân nửa đều đọa vào địa ngục Vô Gián. Người ta thường nói “trèo cao ngã đau”. Vì sao họ phải đọa địa ngục Vô Gián? Họ cho rằng mình sanh đến trời Tứ thiền, sanh đến trời Tứ không thì đã chứng được đại Niết-bàn. Khi thọ mạng sắp hết, bởi vì họ hối tiếc, nên hủy báng Tam bảo, [họ nói] “Chư Phật, Như Lai, Bồ Tát nói đại Niết-bàn đều là giả, tôi đã chứng được rồi, khi thọ mạng hết vẫn phải đọa lạc”,họ báng Phật, báng Pháp, báng Tăng. Cuối cùng trong sát-na hủy báng Tam bảo đó, tội nghiệp này đọa địa ngục A-tỳ. Họ không biết cảnh giới này đều là hư vọng, ngộ nhận là cảnh giới Niết-bàn, cho nên mới tạo tội nghiệp cực nặng. Thứ năm nói về “mạng vô gián”.

Ngũ giả nhược đọa địa ngục, tùng sơ nhập thời chí bách thiên kiếp, nhất nhật nhất dạ vạn tử vạn sanh, cầu nhất niệm gián tạm trụ bất đắc, trừ phi nghiệp tận phương đắc thọ sanh, dĩ thử liên miên cố xưng vô gián.

Nếu như trong địa ngục chịu hình phạt xong rồi chết đi, vậy thì phải chân thật chúc mừng họ, là chuyện vui to lớn. Nếu trong địa ngục chết đi thì bất luận họ sanh đến cõi nào cũng là siêu sanh, khổ nạn phải chịu đều giảm nhẹ, là chuyện vui lớn. Nhưng chết không được, ở chỗ này vừa chết đi thì bị gió thổi một cái liền sống lại, tiếp tục thọ báo, thế nên một ngày một đêm, muôn lần chết muôn lần sống lại. Vạn là hình dung, không phải là con số, [thật ra thì] còn nhiều hơn con số vạn này nữa. Chết đi sống lại, sống rồi lại chết, cứ làm chuyện như vậy vĩnh viễn không có gián đoạn, tạm thời nghỉ mệt một lát cũng không được, “Trừ khi nghiệp tiêu mất”. Nghiệp của bạn tạo, thọ báo trong địa ngục hết rồi, thọ hết rồi, như vậy thì ở trong địa ngục mới chết đi, liền siêu sanh. Nếu như tội nghiệp của bạn chưa hết, thì bạn không có cách gì thoát ra, đạo lý này chúng ta phải hiểu.

Hủy báng Tam bảo, chúng ta nêu thí dụ này để nói. Nếu như bạn dùng miệng để hủy báng, nhất định phải đợi ảnh hưởng của sự hủy báng này trên nhân gian mất hết thì bạn mới được thoát ra; nếu như ảnh hưởng này vẫn còn thì bạn không có cách gì thoát khỏi địa ngục. Thời gian ảnh hưởng trên ngôn luận thì không kéo dài, thí dụ hủy báng Tam bảo, có người nghe bạn nói cũng hủy báng theo bạn; nhưng sau khoảng chừng ba mươi năm, năm mươi năm, dần dần thì mọi người cũng quên mất, sức ảnh hưởng sẽ không còn nữa. Giả như giống việc thu âm hiện nay thì phiền phức lớn lắm, ảnh hưởng của việc này quá lớn, thời gian sẽ rất dài. Nếu như có người lấy những băng ghi âm, ghi hình mà bạn hủy báng Tam bảo đem đi cất giữ, thế thì phiền phức quá lớn rồi. Nếu họ đưa đến viện bảo tàng lưu giữ như đồ cổ, họ cất giữ mười ngàn năm thì bạn sẽ ở trong địa ngục mười ngàn năm không thể thoát khỏi, việc này thì nguy rồi. Nếu như lời hủy báng lại được viết thành chữ, in thành sách, vậy thì phiền phức còn lớn hơn nữa. Trên thế giới này vẫn còn một cuốn sách thì bạn không thoát ra nổi địa ngục A-tỳ. Nhất định trên thế gian này, hết thảy đều không còn những cuốn sách đó nữa, đều bị hư hoại cả rồi thì bạn mới có thể thoát khỏi địa ngục A-tỳ.

Cùng một đạo lý chúng ta nói ngược lại, nếu bạn tán thán Tam bảo, tán thán việc thiện, chỉ cần sức ảnh hưởng đó còn tồn tại thì bạn còn nhận phước báo này, sẽ còn hưởng mãi. Một bên ngược một bên thuận, chúng ta nhất định phải làm cho rõ ràng, phải làm cho sáng tỏ. Thế nên tại sao không giữ tâm tốt, làm việc tốt, nói lời tốt, làm người tốt? Phước báo vô biên. Ngược lại nếu tạo tội nghiệp khổ báo cũng vô biên, đều trong khoảng một niệm mà thôi. Chư Phật, Bồ Tát khuyên dạy chúng ta giữ tâm tốt, làm việc tốt, nói lời tốt, làm người tốt, tiêu chuẩn của tốt này ở đâu? Kinh Địa Tạng Bồ Tát Bổn Nguyện chính là tiêu chuẩn tốt nhất. Chúng ta khởi tâm động niệm, ngôn ngữ tạo tác tương ứng với lời nói trong kinh điển thì đúng, nhất định được phước; phước báo này là đời đời kiếp kiếp vĩnh viễn hưởng không hết. Muôn vàn không được làm trái nghịch kinh giáo, tạo những việc ác, toan tính một chút lợi ích nhỏ nhoi trước mắt, sau này phải chịu khổ báo vô cùng, vậy thì cái được chẳng bù nổi cái mất. Xem tiếp kinh văn:

Địa Tạng Bồ Tát bạch Thánh Mẫu ngôn: “Vô Gián địa ngục thô thuyết như thị, nhược quảng thuyết địa ngục tội khí đẳng danh cập chư khổ sự, nhất kiếp chi trung cầu thuyết bất tận”.

Trong kinh này chỉ nêu ra sơ lược đơn giản mà thôi, nếu như nói tường tận, đây đều là lời chân thật, nói một kiếp cũng không nói hết. Một kiếp nói về cái gì? Nói về tên gọi của địa ngục, những hình phạt trong địa ngục, tên của dụng cụ hành hình và những chuyện thọ khổ đó, một kiếp nói cũng không hết. Không nói đến địa ngục khác, chỉ nói về địa ngục Vô Gián, thì một kiếp nói cũng không hết. Nếu như lại nói tất cả mười tám địa ngục nữa. thì hai kiếp, ba kiếp, bốn kiếp e rằng cũng chẳng nói hết, chúng ta nhất định phải hiểu tình hình sự thật này.

Ma Gia phu nhân văn dĩ, sầu ưu hiệp chưởng đảnh lễ nhi thoái.

Ma Gia phu nhân thay chúng ta khải thỉnh, Bà nghe xong những lời này rất buồn rầu. Buồn rầu có hai nguyên nhân, một là buồn cho chúng sanh ở Diêm Phù Đề, Ma Gia phu nhân đặc biệt quan tâm đến thế gian này của chúng ta. Chúng sanh thế gian này của chúng ta vẫn tiếp tục không ngừng tạo tội, đây là chỗ mà Ma Gia phu nhân buồn rầu. Tự mình muốn cứu vớt, tâm có thừa nhưng sức không đủ, đây cũng là việc phu nhân buồn rầu. “Đảnh lễ rồi lui ra” là tôn trọng với Địa Tạng Bồ Tát, lễ mạo vô cùng chu đáo, đều là biểu diễn cho chúng ta xem, dạy chúng ta học tập.

Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.